TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **11**/2021/HS-ST
Ngày: 07/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hải Thị Liễu

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Trung Diễn

- Ông Trần Văn Chánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Minh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 662/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 730/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020; Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 122/TB-TA ngày 10/12/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 978/QĐST-HS ngày 31/12/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Đức N**, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: 24/11, khu phố N, phường T, thành phố A, tỉnh D; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: Lớp 5/12; nghề nghiệp: phụ hồ; họ tên cha Dương Văn S, sinh năm 1956; họ tên mẹ Lê Thị H, sinh năm 1956; gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

- *Bị hại:* anh Trần Quốc C, sinh năm 1980;

Địa chỉ: 63B, khu phố 1, phường H, thành phố B, tỉnh Đ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn P, sinh năm 1968

Địa chỉ: 63, tổ 2, khu phố 1, phường H, thành phố B, tỉnh Đ.

- *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại*: Luật sư Phạm Văn T - Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: Lầu 1, số 59/C1, khu phố 1, phường L, thành phố B, tỉnh Đ.

- *Bị đơn dân sự:* Liên hiệp hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp tổng hợp Đ

Địa chỉ: Tòa nhà Dona Coop, khu Phước Hải, quốc lộ 51A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Thanh Tr, sinh năm 1963; địa chỉ: Số 425/49, Nguyễn Đình Chiểu, phường 5, quận 3, thành phố M.

Đại diện ủy quyền: Ông Đào Trọng T1, sinh năm 1975

Địa chỉ: Trung tâm giao dịch đầu tư và chuyển nhượng bất động sản, đường Hương Lộ 2, xã L1, thành phố B, tỉnh Đ.

- *Người làm chứng:* Ông Lê Viết Th, sinh năm 1952

Địa chỉ: G14, khu phố 7A, phường L, thành phố B, tỉnh Đ.

(Bị cáo, ông P, luật sư T, ông T1 có mặt; bị hại, người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Đức N có giấy phép lái xe hạng C, là nhân viên lái xe ôtô của Liên hiệp hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp tổng hợp Đ theo Hợp đồng lao động số 2019-203/HĐLĐ ngày 27-7-2019.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08-11-2019, N điều khiển xe ôtô tải biển số 60C – 487.46 có trọng tải 16945 Kg (thuộc sở hữu của Liên hiệp hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp tổng hợp Đ), lưu thông trên đường Bùi Văn Hòa theo hướng Quốc Lộ 51 đi Ngã tư Tam Hòa. Khi đến ngã tư vòng xoay cổng 11 giao nhau giữa đường Bùi Văn Hòa và đường Võ Nguyễn Giáp thuộc khu phố Vườn Dừa, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa. Mặt đường trải nhựa phẳng, bên phải là hướng đi về huyện Trảng Bom, phía trước là hướng đi Ngã tư Tam Hòa, bên trái là hướng đi Quốc lộ 51 ra Ngã tư Vũng Tàu, N điều khiển xe ôtô biển số 60C – 487.46 vào khu vực vòng xoay để rẽ trái đi Quốc lộ 51 ra Ngã tư Vũng Tàu. Lúc này phía trước cùng chiều có xe môtô biển số 60H7-6688 do anh Trần Quốc C điều khiển đang lưu thông. Do Nhân điều khiển xe ôtô biển số 60C – 487.46 thiếu chú ý quan sát phía trước nên đã để phần cản trước bên phải đầu xe ôtô tải biển số 60C – 487.46 đụng vào xe môtô biển số 60H7-6688 do anh Trần Quốc C điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước làm anh Cường ngã xuống đường và bị 02 bánh xe bên phải bên ngoài xe ôtô tải biển số 60C – 487.46 cán qua người gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả anh C bị thương tích nặng và được đưa đi Bệnh viện Chợ Rẫy cấp cứu.

Quá trình điều tra, Dương Đức N khai nhận hành vi phạm tội như trên.

- Tại biên bản khám nghiệm hiện trường đã thu thập được vị trí, kích thước chiều hướng và các dấu vết như sau:

Tất cả các dấu vết đều được đo vào mép vòng xoay Ngã tư cổng 11 ở phía trái theo hướng đi vào đường Bùi Văn Hòa làm chuẩn. Trụ đèn 17/10 trên dải phân cách đường Võ Nguyên Giáp hướng đi Trảng Bom làm mốc.

+ Số 1 là xe ôtô biển số 60C-487.46: đầu xe hướng vào đường Bùi Văn Hòa đi Ngã tư Tam Hòa, trục bánh trước bên trái cách mép vòng xoay 10m, trục bánh sau cùng bên trái cách mép vòng xoay là 09m70, trục bánh sau cùng bên phải cách mốc là 21m60.

+ Số 2 là xe môtô biển số 60H7-6688: nằm ngã nghiêng bên phải, đầu xe hướng Quốc lộ 51, đuôi xe hướng đường Bùi Văn Hòa và nằm dưới gầm xe 1, trục bánh trước cách mép vòng xoay 10m40 và cách trục bánh sau cùng bên trái xe 1 là 02m, trục bánh sau cách mép vòng xoay là 11m20.

+ Số 3 là vết cày xe 2 dài 20m80 từ đầu vết cày đến gác chân trước xe 2: đầu vết cày cách mép xòng xoay là 15m50 và cách mép đường cua bên phải đường Võ Nguyên Giáp về Trảng Bom là 12m50.

+ Số 4 là vết chà nạn nhân trên đường dài 05m: đầu vết cách mép vòng xoay 17m và cách mép đường cua bên phải đường Võ Nguyên Giáp về Trảng Bom là 11m, đuôi vết cách mép vòng xoay là 14m15 và cách đầu vết 3 là 01m20.

- Tại kết luận giám định số 193/2020-KLGĐ-PC09 ngày 05-02-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 60H7 – 6688 và xe ô tô tải ben biển số 60C – 487.46 như sau:

+ Hai xe (xe mô tô biển số 60H7 – 6688 và xe ô tô tải ben biển số 60C – 487.46) đã va chạm khi đang lưu thông cùng chiều, xe ô tô tải ben biển số 60C – 487.46 lưu thông phía sau xe mô tô biển số 60H7 – 6688 tại vòng xoay cổng 11.

+ Vị trí va chạm là toàn bộ dấu vết trên xe ô tô tải ben biển số 60C – 487.46 bên phải (dấu vết chà xước ở mặt ngoài góc dưới bên phải cản trước, cách mặt đất 77cm, vết chà xước ở mặt trong bánh xe thứ nhất bên phải,….) với các dấu vết trên xe mô tô biển số 60H7 - 6688;

+ Các dấu vết bên phải xe mô tô là do va chạm với mặt đường khi xe ngã.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0043/KLGĐ-PC09 ngày 16-01-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận thương tích và tỷ lệ thương tật của anh Trần Quốc C như sau:

+ Tổn thương cụt dưới mấu chuyển (1/3 trên đùi phải) (Áp dụng Chương 7 mục VII.7.2). Tỷ lệ: 67%

+ Tổn thương gãy ngành ngồi mu bên trái (Áp dụng Chương 7, mục XI.6). Tỷ lệ: 16%.

+ Tổn thương gãy ngành chậu mu bên trái (Áp dụng Chương 7, mục XI.7.1) Tỷ lệ: 11%.

+ Tổn thương gãy gai chậu trước trên bên phải (Áp dụng Chương 7, mục XI.2). Tỷ lệ: 06%.

+ Sẹo thắt lưng kích thước 05x03cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ 02%

+ Sẹo mông phải kích thước 25x20cm (Áp dụng Chương 8, mục I.3). Tỷ lệ: 03%

+ Sẹo vùng bìu kích thước 10x0,8cm (Áp dụng Chương 8, mục I.3). Tỷ lệ: 03%

+ Sẹo hố chậu phải kích thước 07x01cm (Áp dụng Chương 8, mục I.3). Tỷ lệ: 03%

+ Sẹo vạt da mặt trước trong và ngoài đùi trái kích thước 35x22cm (tương đương 2% diện tích cơ thể) (Áp dụng Chương 8, mục IV.2). Tỷ lệ 02%

+ Sẹo bờ trong gối trái kích thước 15x01cm (Áp dụng Chương 8, mục I.3). Tỷ lệ: 03%

+ Sẹo mặt dưới gối trái kích thước 04x0,5cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Quốc C áp dụng theo phương pháp cộng lùi tại thông tư là: 81% (Tám mươi mốt phần trăm).

Tại kết luận định giá tài sản số 244/KL-HĐĐGTS ngày 12-6-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự – Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa kết luận: Tổng giá trị tài sản thiệt hại của xe môtô biển số 60H7-6688 là 2.567.500đ (Hai triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Vật chứng: Các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông gồm: Xe ôtô biển số 60C-487.46 và xe môtô biển số 60H7-6688 có giấy tờ hợp lệ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại xe cho các chủ sở hữu quản lý.

* Về trách nhiệm dân sự: anh Trần Quốc C yêu cầu Dương Đức N và Liên hiệp hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp tổng hợp Đ bồi thường tiền điều trị thương tích và các chi phí khác với số tiền 5.111.100.791đ (Năm tỷ một trăm mười một triệu một trăm nghìn bảy trăm chín mươi mốt đồng), N đã bồi thường cho anh C số tiền là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 658/CT/VKSBH-HS ngày 06/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Dương Đức N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" như đã nêu trên. Đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa tiền án, tiền sự; đã bồi thường khắc phục được một phần hậu quả. Do đó đề nghị: áp dụng điểm điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo: Dương Đức N từ 16 đến 20 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của bị hại đề nghị tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác do đó không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông gồm: Xe ôtô biển số 60C-487.46 và xe môtô biển số 60H7-6688 có giấy tờ hợp lệ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại xe cho các chủ sở hữu quản lý.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại luật sư Phạm Văn T trình bày:

Hồ sơ vụ án chưa thu thập giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự, giấy phép lái xe, giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện. Do đó, đề nghị tạm dừng phiên tòa để thu thập tài liệu đầy đủ.

Về bồi thường dân sự: Đề nghị tách ra một vụ án dân sự khác, chỉ đề nghị xử lý về phần hình sự trong vụ án này.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại trình bày: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa cho rằng bị cáo thành khẩn khai báo là không đúng, lúc xảy ra tai nạn bị cáo tự khai chạy xe với tốc độ 30km/h, tại phiên tòa bị cáo lại khai chạy với tốc độ 40km/h. Sau khi bên bị hại cung cấp chứng cứ cho cơ quản điều tra thì bị cáo mới thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Đồng thời cơ quan điều tra không giám định nồng độ cồn và các chất kích thích đối với bị cáo, chưa giám định tốc độ xe và định giá thiệt hại xe mô tô của bị hại là chưa phù hợp, hồ sơ chưa có biên bản giao nhận tài liệu, chứng cứ do bên bị hại cung cấp là chưa đầy đủ. Đối với yêu cầu về bồi thường dân sự thì bị hại chưa có yêu cầu tại phiên tòa hôm nay, đề nghị tách ra bằng một vụ án dân sự khác. Đề nghị xử lý hình sự đối với bị cáo Nhân theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo Dương Đức N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai bị hại, bị đơn dân sự, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Do đó, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 08/11/2019, Dương Đức N điều khiển xe ô tô biển số 60C-487.46 lưu thông trên đoạn đường tại khu vực ngã tư vòng xoay cổng 11 giao nhau giữa đường Bùi Văn Hòa với đường Võ Nguyên Giáp thuộc khu phố Vườn Dừa, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa không chú ý quan sát đã để phần đầu cản trước bên phải xe Nhân điều khiển đụng vào xe mô tô biển số 60H7-6688 do anh Trần Quốc C điều khiển lưu thông cùng chiều. Hậu quả gây ra tai nạn làm anh C ngã xuống đường

và bị hai bánh xe ô tô 60C487.46 cán qua người, anh C bị thương tích với tỷ lệ thương tật 81%.

Từ căn cứ trên, xác định hành vi của bị cáo Dương Đức N đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ; trực tiếp xâm phạm nghiêm trọng sức khỏe của bị hại, bị hại bị mất 1 chân bên phải. Hiện nay, tình hình tai nạn giao thông càng ngày càng gia tăng, gây đau thương, mất mát cho nhiều người, nhiều gia đình. Do đó, cần áp dụng mức án nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, nhân thân chưa tiền án, tiền sự là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị hại trình bày đã nhận số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng) bồi thường từ bị cáo Dương Đức N. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, riêng về phần dân sự bị hại chưa có yêu cầu mà sẽ khởi kiện bằng vụ án dân sự khác. Do bị hại chưa có yêu cầu về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ý kiến của luật sự về việc thu thập tài liệu, chứng cứ thì quá trình điều tra đã thu thập đầy đủ có trong hồ sơ vụ án và luật sư đã được sao chụp.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng: Xe ôtô biển số 60C-487.46 và xe môtô biển số 60H7-6688, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại xe cho các chủ sở hữu quản lý là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Đức N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị định số 157/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ.

Xử phạt:

- Bị cáo Dương Đức N: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo ủy quyền của bị hại chưa có yêu cầu do đó bị hại có quyền khởi kiện vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Dương Đức N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, đại diện theo ủy quyền của bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TP.Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ Công an TP.Biên Hòa;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; ĐD bị hại, bị đơn DS; luật sư;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hải Thị Liễu